TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 08/2018/DS-ST Ngày: 09-3-2018 V/v Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Thị Lành.

2. Bà Doãn Thị Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thủy Sơn Phương - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Trúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 180/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2017 về *"Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ.

Địa chỉ: 79 đường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Có mặt.

2. *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn T.

Địa chỉ: Tổ 3, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện đề ngày 09-10-2017 và bản khai đề ngày 11-10-2017, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc Đ trình bày:

Ngày 30-6-2017, ông Nguyễn Văn T vay của bà 100.000.000 đồng, thời hạn vay là 2 tháng kể từ ngày vay, lãi suất 2%/tháng.

Sau khi vay, ông Nguyễn Văn T chưa trả cho bà bất kỳ khoản tiền lãi nào. Đến hạn trả gốc, ông Nguyễn Văn T không trả nợ gốc cho bà.

Vì vậy, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn T phải trả cho bà 100.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi với mức lãi suất là 1%/tháng tính từ ngày 30-6-2017 đến nay.

Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Nguyễn Văn T phải trả cho bà 100.000.000 đồng nợ gốc và không yêu cầu ông Nguyễn Văn T phải trả lãi.

2. Toà án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục để triệu tập hợp lệ đối với ông Nguyễn Văn T. Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn T không đến Toà án để tham gia tố tụng. Do vậy, ông Nguyễn Văn T không có lời khai tại hồ sơ và không có lời khai tại phiên toà.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc Đ, buộc ông Nguyễn Văn T phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Đ 100.000.000 đồng nợ gốc và ông Nguyễn Văn T phải chịu 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn là ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để ông Nguyễn Văn T tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn T.

[2] Ngày 30-6-2017, ông Nguyễn Văn T vay của bà Nguyễn Thị Ngọc Đ 100.000.000 đồng, thời hạn vay là 2 tháng, hai bên không thỏa thuận lãi suất, các bên có lập văn bản và ký xác nhận việc vay tiền. Do bên vay không tự nguyện trả nợ nên bà Nguyễn Thị Ngọc Đ yêu cầu Tòa án xử buộc ông Nguyễn Văn T phải trả 100.000.000 đồng nợ gốc.

Xét, hợp đồng vay tài sản giữa bà Nguyễn Thị Ngọc Đ và ông Nguyễn Văn T được giao kết hợp pháp, nên nó phát sinh hiệu lực, các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã cam kết. Nhưng vì ông Nguyễn Văn T vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, nên bà Nguyễn Thị Ngọc Đ khởi kiện là có căn cứ.

Hội đồng xét xử sẽ xử buộc ông Nguyễn Văn T phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Đ 100.000.000 đồng nợ gốc.

Do bà Nguyễn Thị Ngọc Đ không yêu cầu ông Nguyễn Văn T phải trả lãi của 100.000.000 đồng nêu trên, nên Hội đồng xét xử không giải quyết và không đề

cập trong phần quyết định của bản án.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 5.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 274, 275, 463, 466 và khoản 1 Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc Đ.

Buộc ông Nguyễn Văn T phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc Đ 100.000.000 đồng nợ gốc.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Buộc ông Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc Đ 2.575.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0003653 ngày 11-10-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Nguyễn Thị Ngọc Đ có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng ông Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên toà, nên ông có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền